

Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Vũ Duyên-Hà Nội trực thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Vũ Duyên-Hà Nội
2. Địa chỉ: SN 74, đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07h00-20h00/ngày x 7 ngày/tuần./.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ¹	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ³	Ghi chú ⁴
1	Đào Thị Kim Huyền	000887/NB-CCHN Sở Y tế Ninh Bình Cấp ngày 30/9/2013	Bác sỹ chuyên khoa II Nội, siêu âm	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Khám, chữa bệnh nội khoa		
2	Đinh Trần Tuyên	0003145/NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 21/12/2015	Bác sỹ chuyên khoa nội	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Khám, chữa bệnh nội khoa		
3	Nguyễn Hải Chính	001890/NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 13/5/2014	Bác sỹ chuyên khoa ngoại	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Khám, chữa bệnh ngoại khoa		
4	Nguyễn Thị Hồng Nhung	000713/HP-GPHN Sở y tế Hải Phòng cấp ngày 06/05/2025	Bác sỹ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
5	Nguyễn Thiện Công	001395/NB - GPHN Sở y tế Ninh Bình cấp ngày 25/02/2026	Bác sỹ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h00-11h30 Từ T2 đến T6	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
6	Đinh Văn Tỷ	000493/NB-CCHN Sở y tế Ninh Bình cấp ngày 30/9/2013	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Chẩn đoán hình ảnh		

7	Đào Kim Chiến	001166/NĐ - GPHN Sở y tế Nam Định cấp ngày 20/6/2025	Bác sỹ chuyên khoa Nội	17h00 – 20h00 Từ T2 đến T6 7h00-20h00 T7-CN	Khám, chữa bệnh nội khoa		
8	Trần Văn Nhận	000071/NB-CCHN Sở y tế Ninh Bình cấp ngày 10/8/2012	Y sỹ	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Chụp X.quang		
9	Nguyễn Trà Giang	000325/NB – GPHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp 04/11/2024	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Kỹ thuật Xét nghiệm y học		
10	Trần Thị Thanh Hương	001412/NB – GPHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp 26/11/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
11	Vũ Thị Trà My	005496 /NB- CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 01/03/2023	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
12	Bùi Trọng Trường	000238/NB – GPHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp 27/5/2013	Kỹ thuật viên siêu âm	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Kỹ thuật viên siêu âm		
13	Vũ Thị Thu Hương	000248/NB – GPHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp 27/5/2013	Y sỹ	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng y sỹ đón tiếp		
14	Đinh Thị Hoàn	001122/HNA- CCHN Sở Y Tế Hà Nam cấp 18/02/2014	Y sỹ	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng y sỹ phòng khám nội		
15	Hoàng Thị Hồng Cẩm	004557-NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp 03/9/2019	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng điều dưỡng điện tim		
16	Mai Thị Hồng Luyến	005140/NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 02/07/2021	Đại học điều dưỡng	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng điều dưỡng điện tim		
17	Nguyễn Thị Diệu	005521/NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 04/04/2023	Y sỹ	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng y sỹ đón tiếp, cấp thuốc		
18	Nguyễn Thị Phương Thảo	005035/NB-CCHN Sở Y Tế Ninh Bình cấp ngày 31/12/2020	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-20h00 Từ T2 đến CN	Thực hiện chức năng điều dưỡng đón tiếp		

Nơi gửi :

- Phòng quản lý hành nghề SYT 01 bản cứng
- Lưu kế toán 01 bản cứng + file
- Lưu 01 bản cứng hồ sơ nhân lực

